TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 28-02-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa;

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Thanh Phong;
2. Ông Lê Thanh Nghị;

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh TG;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh TG tham gia phiên tòa*: Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã GC, tỉnh TG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Ngọc CH, sinh năm: 1991 tại tỉnh TG. Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố B, Phường M, thị xã GC, tỉnh TG; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Quang V và bà Trần Thị Lan H; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000225/QĐ-XPHC của Công an thị xã GC xử phạt Trần Thị Ngọc CH số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chưa thi hành); nhân thân: Bản án số 47/2011/HSST ngày 15/03/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Trần Thị Ngọc CH 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2010, chấp hành xong ngày 20/8/2019; Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã GC, tỉnh TG, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Chị Trần Thị Vân KH, sinh năm: 2000; (Xin vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp TA, xã LT, thị xã GC, tỉnh TG;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Trần Anh T**, sinh năm: 1975; (Xin vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/11/2021, Trần Thị Ngọc CH đi bộ vào khu vực hẻm Đồ Chiểu thuộc khu vực ấp TA, xã LT, thị xã GC, tỉnh TG tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà của chị Trần Thị Vân KH thì thấy cửa hàng rào không khóa nên đi vào sân nhà, rồi vòng ra phải đi vào nhà từ cửa sau. Trần Thị Ngọc CH lén lút đi vào phòng của chị KH mở ngăn kéo tủ đầu tiên lấy một lap top nhãn hiệu Dell và một cái bóp vải bên trong có giấy tờ tùy thân của Trần Thị Vân KH và tiền Việt Nam 180.000 đồng. Sau đó, lấy số tiền 180.000 đồng trong bóp rồi bỏ lại cái bóp ở đống cát xây dựng ở gần đó. Đối với máy tính xách tay, Trần Thị Ngọc CH đem đến nhà của Trần Anh T để cầm với giá 200.000 đồng rồi đi bộ về nhà ngủ. Sau khi về nhà, Trần Thị Vân KH phát hiện mất trộm tài sản nên đã trình báo công an.

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell vostro số ID 00327-35857-84659-AAOEM màu đen xám

- 01 cái bóp màu trắng đen bằng vải, viền da màu đen, nút màu vàng, chiều dài 12cm, chiều rộng 09 cm.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày 03/12/2021 của Hội động định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã GC kết luận: 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell vostro số ID 00327-35857-84659-AAOEM màu đen xám đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTXGC ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã GC, tỉnh TG truy tố bị cáo Trần Thị Ngọc CH về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh TG vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngọc CH phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2/ Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc CH từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

3/ Số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự buộc bị cáo Trần Thị Ngọc CH phải nộp lại số tiền 380.000 đồng.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Thị Ngọc CH rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã GC, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Ngọc CH đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Trần Thị Ngọc CH đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã GC; Kết luận định giá 34 ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã GC, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị Ngọc CH đã có hành vi đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tổng cộng là 6.180.000 đồng. Cho nên hành vi trên của bị cáo Trần Thị Ngọc CH đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về động cơ, mục đích của tội phạm: Bị cáo Trần Thị Ngọc CH có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì chây lười lao động, khi phát hiện tài sản không người trông coi bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, Trần Thị Ngọc CH đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo CH có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích. Ngoài ra, Trần Thị Ngọc CH đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần về hành vi trộm cắp tài sản chưa thi hành. Sau khi được tái hòa nhập hoà nhập cộng đồng, bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ rằng bị cáo xem thường pháp luật, không chịu sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[7]. Theo qui định tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Đối với anh T không biết tài sản bị cáo trộm mà có nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Anh T và chị KH đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

[10]. Về số tiền thu lợi bất chính: Số tiền 380.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

[11]. Về vật chứng:

Ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã GC trao trả lại các tài sản cho chị Trần Thị Vân KH:

- 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell vostro số ID 00327-35857-84659-AAOEM màu đen xám

- 01 cái bóp màu trắng đen bằng vải, viền da màu đen, nút màu vàng, chiều dài 12cm, chiều rộng 09 cm.

Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[12]. Bị cáo Trần Thị Ngọc CH phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[13]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngọc CH phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc CH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

3. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Trần Thị Ngọc CH phải nộp lại số tiền 380.000 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Thị Ngọc CH phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh TG xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- VKSND thị xã GC;
- Công an thị xã GC;
- Chi cục THADS thị xã GC;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa